

Số: 488/QĐ-ĐHTB

Thái Bình, ngày 25 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chiến lược phát triển Trường Đại học Thái Bình
đến năm 2030, tầm nhìn năm 2050**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THÁI BÌNH

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 1555/QĐ-TTg ngày 08/9/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Thái Bình trên cơ sở nâng cấp Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Thái Bình;

Căn cứ Quyết định số 2761/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Thái Bình;

Căn cứ Nghị quyết số 38/NQ-HĐTĐHTB ngày 04/9/2024 của Hội đồng trường Trường Đại học Thái Bình ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Thái Bình;

Căn cứ Nghị quyết phiên họp thứ 12 ngày 04/4/2025 của Hội đồng trường Trường Đại học Thái Bình, nhiệm kỳ 2022-2027.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Chiến lược phát triển Trường Đại học Thái Bình đến năm 2030, tầm nhìn năm 2050”.

Điều 2. Chiến lược phát triển Trường Đại học Thái Bình đến năm 2030, tầm nhìn năm 2050 được công khai trên website của Nhà trường, các phương tiện thông tin đại chúng và niêm yết công khai tại Nhà trường.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trưởng các đơn vị, cán bộ, giảng viên, nhân viên Trường Đại học Thái Bình chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Hội đồng trường;
- Lưu: VP.



HIỆU TRƯỞNG

TS. TS. Phạm Quốc Thành

UBND TỈNH THÁI BÌNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THÁI BÌNH



CHIẾN LƯỢC
PHÁT TRIỂN TRƯỜNG ĐẠI HỌC THÁI BÌNH
ĐẾN NĂM 2030, TẦM NHÌN NĂM 2050

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 488/QĐ-ĐHTB ngày 25/4/2025
của Hiệu trưởng Trường Đại học Thái Bình)*

Thái Bình - Tháng 4/2025

MỤC LỤC

1. MỞ ĐẦU.....	3
2. BỐI CẢNH.....	4
2.1. Quốc tế và khu vực.....	4
2.2. Trong nước.....	4
3. SỨ MẠNG, TẦM NHÌN VÀ GIÁ TRỊ CỐT LÕI.....	5
3.1. Sứ mạng.....	5
3.2. Tầm nhìn năm 2050	5
3.3. Triết lý giáo dục.....	5
3.4. Giá trị cốt lõi	5
4. QUAN ĐIỂM PHÁT TRIỂN.....	6
5. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC.....	7
5.1. Mục tiêu chung	7
5.2. Mục tiêu cụ thể.....	7
6. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM	9
6.1. Đào tạo	9
6.2. Nghiên cứu khoa học và hợp tác phát triển	10
6.3. Quản trị đại học, tổ chức, đội ngũ cán bộ	11
6.4. Cơ sở vật chất.....	11
7. GIẢI PHÁP CƠ BẢN.....	11
7.1. Nâng cao chất lượng đào tạo.....	11
7.2. Tăng cường hiệu quả nghiên cứu khoa học và hợp tác phát triển.....	12
7.3. Đổi mới quản trị đại học, hoàn thiện mô hình tổ chức và phát triển đội ngũ cán bộ.....	13
7.4. Gia tăng, đa dạng hóa, sử dụng hiệu quả các nguồn lực và hiện đại hóa cơ sở vật chất.....	14
8. TỔ CHỨC THỰC HIỆN	15
8.1. Trường Đại học Thái Bình	15
8.2. Các đơn vị.....	16
8.3. Lộ trình thực hiện dự kiến	16
PHỤ LỤC: HỆ THỐNG CHỈ TIÊU THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC.....	17

1. MỞ ĐẦU

Trường Đại học Thái Bình (tên tiếng Anh: Thai Binh University, viết tắt là TBU) là cơ sở giáo dục đại học công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, trực thuộc và chịu sự quản lý trực tiếp của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình, đồng thời chịu sự quản lý nhà nước về giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trường là đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng.

Trường Đại học Thái Bình được thành lập theo Quyết định số 1555/QĐ-TTg ngày 08/9/2011 của Thủ tướng Chính phủ trên cơ sở nâng cấp Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Thái Bình, tiền thân là Trường Tài chính Thái Bình thành lập năm 1960. Trải qua các giai đoạn phát triển, được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình; sự hỗ trợ, hợp tác, liên kết đào tạo hiệu quả của các bộ, ban, ngành, địa phương, các tập đoàn kinh tế, doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp lớn và các đối tác quốc tế, đặc biệt là sự cống hiến với tinh thần trách nhiệm và quyết tâm cao của tập thể lãnh đạo, cán bộ, viên chức, người lao động và người học; Trường Đại học Thái Bình không ngừng khẳng định được uy tín trong đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng. Bên cạnh đó, Trường Đại học Thái Bình cũng là trường duy nhất của tỉnh đào tạo đa ngành, đa lĩnh vực và đa bậc học (đại học, cao đẳng, trung cấp, bồi dưỡng ...). Nhà trường không ngừng đầu tư về cơ sở vật chất nhằm nâng cao chất lượng đào tạo với cơ sở hạ tầng đồng bộ hiện đại, khang trang từ giảng đường đến các phòng thực hành, thực tập nghiên cứu, khu ký túc xá, nhà ăn... Với uy tín và thương hiệu đào tạo lâu năm của nhà trường, tỷ lệ phần trăm người học sau khi ra trường có việc làm cao đã giúp Nhà trường vững bước phát triển trong thời kỳ mới. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, Trường Đại học Thái Bình còn tồn tại những khó khăn, thách thức nhất định. Đặc biệt, trong tương quan với các trường đại học hàng đầu trong cả nước, xuất phát điểm của Trường Đại học Thái Bình thấp và sẽ tạo ra những thách thức về sự phát triển và vị thế nếu không có một chiến lược đúng đắn mang tầm nhìn chiến lược dài hạn.

AMUS

Chiến lược phát triển Trường Đại học Thái Bình đến năm 2030, tầm nhìn năm 2050 sẽ tiếp tục phát huy những thành tựu đạt được, tranh thủ cơ hội, tận dụng thời cơ, chủ động ứng phó với các thách thức; thực hiện trách nhiệm xã hội và đóng góp cho ngành giáo dục đào tạo nói riêng, cũng như đóng góp cho phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thái Bình và đất nước nói chung.

2. BỐI CẢNH

2.1. Quốc tế và khu vực

Thế giới hiện nay biến đổi nhanh, phức tạp, khó lường và sẽ còn tiếp tục biến động nhiều chiều trong những năm tới. Quá trình toàn cầu hóa, cuộc cách mạng khoa học công nghệ hiện đại, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh tế tri thức tiếp tục diễn ra mạnh mẽ, tác động đến mọi mặt của đời sống xã hội với những mức độ khác nhau, trong đó có giáo dục đại học. Bối cảnh thực tiễn thế giới đòi hỏi các quốc gia phải thúc đẩy sự phát triển của nền giáo dục và hơn lúc nào hết, giáo dục đại học phải không ngừng đổi mới, thích ứng kịp với sự biến đổi đó.

Cách mạng công nghiệp lần thứ Tư ngày càng phát triển mang tới những bước tiến đột phá cho giáo dục đại học trong quản lý, giảng dạy, nghiên cứu với những phương tiện hiện đại, phong phú. Đồng thời, cách mạng khoa học công nghệ phát triển trong bối cảnh toàn cầu hóa mở ra cơ hội cho các trường đại học đẩy mạnh tìm kiếm, hợp tác quốc tế, phát triển vươn tầm thế giới.

Bên cạnh đó, các trường đại học cũng đang đứng trước sự cạnh tranh khốc liệt, đòi hỏi phải có sự đổi mới mang tính đột phá về chiến lược, phương thức đào tạo và cách thức quản lý đào tạo, đem lại cho người học những kiến thức, kỹ năng cần thiết, trau dồi phẩm chất, khơi gợi tư duy sáng tạo, khả năng đáp ứng yêu cầu công việc và thích nghi với các thách thức biến đổi liên tục và ngày càng phức tạp để tránh nguy cơ bị đào thải, đáp ứng yêu cầu tình hình mới.

2.2. Trong nước

Sau gần 40 năm đổi mới, mặc dù gặp nhiều khó khăn thách thức, nhưng giáo dục đại học đã đạt được nhiều thành tựu nổi bật với những sự thay đổi vượt bậc, góp phần quan trọng vào nâng cao dân trí, phát triển nguồn nhân lực, bồi dưỡng nhân tài; đóng góp quan trọng vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội và

hội nhập quốc tế của đất nước. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, giáo dục đại học đang phải đương đầu với nhiều khó khăn, trong đó có những thách thức cốt yếu về tình hình chính trị - kinh tế - xã hội, về khoa học công nghệ, về nguồn nhân lực.

Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam xác định: “Xây dựng đồng bộ thể chế, chính sách để thực hiện có hiệu quả chủ trương giáo dục và đào tạo cùng với khoa học và công nghệ là quốc sách hàng đầu, là động lực then chốt để phát triển đất nước. Tiếp tục đổi mới đồng bộ mục tiêu, nội dung, chương trình, phương thức, phương pháp giáo dục và đào tạo theo hướng hiện đại, hội nhập quốc tế, phát triển con người toàn diện, đáp ứng những yêu cầu mới của phát triển kinh tế - xã hội, khoa học và công nghệ, thích ứng với Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ Tư” và “Có chính sách đột phá phát triển, nâng cao chất lượng giáo dục đại học.”

Đây là cơ sở quan trọng để xây dựng *Chiến lược phát triển Trường Đại học Thái Bình đến năm 2030, tầm nhìn năm 2050* trở thành cơ sở giáo dục đại học đa ngành, đa lĩnh vực thuộc TOP 100 trường đại học hàng đầu cả nước.

3. SỨ MẠNG, TẦM NHÌN VÀ GIÁ TRỊ CỐT LÕI

3.1. Mục tiêu

Trường Đại học Thái Bình là trường đại học đa ngành, đa lĩnh vực, trọng điểm về công nghệ và kỹ thuật theo định hướng ứng dụng, cơ sở giáo dục đại học có uy tín, trở thành trường thành viên của Đại học Quốc gia Hà Nội.

3.2. Sứ mạng

Đào tạo và cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao, có tính ứng dụng cao, có khả năng thích ứng cao với nhu cầu của thị trường lao động, các khu kinh tế, khu công nghiệp tại các địa phương trong toàn quốc.

3.3. Giá trị cốt lõi

Chất lượng cao, Ứng dụng cao, Thích ứng cao

3.4. Triết lý giáo dục

Khai phóng, Toàn diện, Chuyên sâu, Thiết dụng

3.5. Slogan

Tự hào truyền thống, Vững bước hiện tại, Toả sáng tương lai

3.6. Tầm nhìn năm 2050

Đến năm 2050, Trường Đại học Thái Bình là cơ sở giáo dục đại học đa ngành, đa lĩnh vực, trọng điểm về công nghệ và kỹ thuật chất lượng cao, đào tạo theo định hướng ứng dụng thuộc TOP 100 trường đại học hàng đầu cả nước.

4. QUAN ĐIỂM PHÁT TRIỂN

4.1. Phát triển trường Đại học Thái Bình theo định hướng trường đại học ứng dụng, đa ngành, đa lĩnh vực, phù hợp với chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, phù hợp với các chiến lược phát triển của tỉnh Thái Bình; từng bước trở thành cơ sở giáo dục hàng đầu cả nước.

4.2. Ưu tiên đầu tư trọng tâm, xây dựng các chương trình đào tạo tài năng, chất lượng cao; phát triển các chương trình đào tạo mới có tính liên ngành cao, có ứng dụng khoa học công nghệ, phục vụ cộng đồng, đáp ứng nhu cầu về nguồn nhân lực bậc cao của tỉnh Thái Bình và của đất nước.

4.3. Đẩy mạnh nghiên cứu trong các lĩnh vực thế mạnh của nhà trường, nhất là ứng dụng khoa học công nghệ trong đào tạo các ngành nghề kinh tế, kế toán, công nghệ, điện, luật, chính trị học. Tăng cường cơ chế cho các đề tài nghiên cứu khoa học của giảng viên và người học. Khuyến khích cán bộ đề xuất đề tài nghiên cứu khoa học các cấp, hướng đến các sản phẩm có tính ứng dụng và chuyển giao khoa học công nghệ trong thực tiễn.

4.4. Phát huy truyền thống xây dựng và trưởng thành của Nhà trường; tiếp tục vun đắp trường trở thành cơ sở đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao; vừa thu hút, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, vừa xây dựng và hiện thực hóa lộ trình đạt chuẩn các chức danh giáo sư, phó giáo sư, học vị tiến sĩ cho cán bộ, giảng viên.

4.5. Từng bước mở rộng quy mô và cơ sở vật chất, phục vụ cho các hoạt động học thuật, nghiên cứu, phát triển Nhà trường toàn diện và bền vững.

4.6. Phát huy sức mạnh tổng hợp từ mọi nguồn lực; chú trọng hợp tác, liên thông, liên kết giữa Trường Đại học Thái Bình với các cơ quan, tập đoàn kinh

tế, doanh nghiệp, địa phương, các cơ sở giáo dục trong nước và các đối tác nước ngoài, nâng cao vị thế và uy tín của Nhà trường.

5. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

5.1. Mục tiêu chung

Phát triển Trường Đại học Thái Bình trở thành trường đại học thành viên của Đại học Quốc gia Hà Nội, là cơ sở đào tạo đa ngành, trọng điểm về công nghệ và kỹ thuật theo định hướng ứng dụng; phấn đấu trở thành trường đại học thuộc nhóm TOP 100 trường đại học hàng đầu Việt Nam vào năm 2050.

5.2. Mục tiêu cụ thể

5.2.1. Đào tạo

- Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, trình độ cao, bồi dưỡng nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế của tỉnh Thái Bình và đất nước.

- Phát triển quy mô và các bậc đào tạo hợp lý, phù hợp với lộ trình phát triển và tiêu chí trường đại học định hướng nghiên cứu. Phấn đấu đến năm 2030, tổng quy mô đào tạo trình độ đại học: 4.500-5.000 sinh viên/năm.

- Kết cấu hợp lý các chương trình đào tạo đại học, tăng cường đào tạo sau đại học. Phấn đấu đến năm 2030, tổng quy mô đào tạo sau đại học: 30-50 học viên/năm.

- Đổi mới căn bản phương pháp giảng dạy, theo hướng hiện đại, tích hợp, lấy người học làm trung tâm, gắn lý thuyết với thực hành.

- Thiết lập được cơ chế liên thông và trao đổi tín chỉ với các trường đại học lớn trong cả nước. Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp đúng hạn > 90%.

- Thiết lập được cơ chế gắn kết bền chặt với các đối tác đào tạo, các nhà tuyển dụng trong nước và quốc tế. Phấn đấu đến năm 2030, tỷ lệ sinh viên có việc làm sau khi ra trường đạt trên 95%.

- Kiểm định chất lượng Trường và chương trình đào tạo theo đúng chu kỳ. Đến năm 2030, 100% các chương trình đào tạo được kiểm định, trong đó có ít nhất 01 chương trình đào tạo được kiểm định AUN.

5.2.2. Nghiên cứu khoa học và hợp tác phát triển

- Triển khai các nghiên cứu thể hiện trách nhiệm cộng đồng của trường Đại học Thái Bình, tham gia giải quyết các vấn đề trọng yếu trước mắt và lâu dài ở một số lĩnh vực, phục vụ phát triển bền vững tỉnh Thái Bình và cả nước.

- Khai thác và phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ của Trường Đại học Thái Bình; triển khai nghiên cứu khoa học với sự tham gia mạnh mẽ của các doanh nghiệp, tổ chức, gắn kết các hoạt động nghiên cứu khoa học với nâng cao chất lượng đào tạo.

- Phát triển năng lực nghiên cứu của đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên.

+ Về đề tài: Phân đầu đến năm 2030, trường nghiệm thu thành công 03 đề tài cấp Nhà nước, 10 đề tài cấp Bộ, cấp tỉnh. Hàng năm, 15 - 20 giảng viên bảo vệ thành công đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở. Phân đầu có các sản phẩm bền vững, được chuyển giao công nghệ, ứng dụng trong thực tiễn.

+ Về bài báo khoa học: Hàng năm, 100% giảng viên có ít nhất 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong nước hoặc báo cáo được đăng trong kỷ yếu hội thảo khoa học trong nước có chỉ số xuất bản. Từ năm 2025, mỗi giảng viên trong 02 năm có ít nhất 01 bài đăng trên Tạp chí khoa học quốc tế hoặc báo cáo được đăng trong kỷ yếu hội thảo khoa học quốc tế có chỉ số xuất bản. Từ năm 2028, mỗi giảng viên trong 03 năm có ít nhất 01 bài đăng trên Tạp chí thuộc hệ thống WoS/Scopus. Phân đầu năm 2030, số bài báo trong nước của Trường đạt 300, số bài báo quốc tế đạt 150 (trong đó, số bài thuộc hệ thống WoS/Scopus đạt ít nhất 15 bài).

+ Về hội thảo: Mỗi năm tổ chức ít nhất 03 hội thảo khoa học quốc gia/quốc tế.

+ Về sách/giáo trình: Mỗi năm xuất bản ít nhất 05 cuốn sách/giáo trình, trong đó có ít nhất 01 sách xuất bản bằng tiếng Anh.

+ Về tạp chí: Có được 01 tạp chí chuyên ngành và nằm trong Danh mục Tạp chí khoa học được Hội đồng chức danh giáo sư nhà nước tính điểm.

- Phát triển các nhóm nghiên cứu mạnh theo các lĩnh vực chuyên môn phù hợp với xu thế và nhu cầu xã hội.

- Phát triển các đối tác và chương trình, dự án hợp tác quốc tế, phân đầu đến năm 2030 có từ 5-8 đối tác quốc tế mới.

- Xây dựng hoạt động giao lưu, thu hút, trao đổi sinh viên quốc tế. Phấn đấu đến năm 2030 có khoảng 50 sinh viên quốc tế theo học tại Trường Đại học Thái Bình.

5.2.3. Quản trị đại học, tổ chức, đội ngũ cán bộ

- Tiếp tục sắp xếp cơ cấu tổ chức Nhà trường theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp, tăng cường sự phối hợp và phát huy thế mạnh của các đơn vị trong trường.

- Đến năm 2030, thành lập mới các đơn vị thuộc/trực thuộc: Trung tâm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Nghiên cứu thành lập và phát triển doanh nghiệp trong Nhà trường.

- Phát triển đội ngũ cán bộ giảng viên, cán bộ khoa học trình độ cao, có phẩm chất đạo đức tốt, từng bước đạt chuẩn quốc tế.

- Thu hút được các học giả trong nước và quốc tế có trình độ cao đến giảng dạy và nghiên cứu, công tác tại Nhà trường theo các cơ chế đặc thù.

- Đến năm 2030, Nhà trường có > 40% đội ngũ cán bộ, giảng viên đạt học vị tiến sĩ.

5.2.4. Cơ sở vật chất

- Phát triển môi trường đại học chuyên nghiệp, hiện đại.

- Từng bước xây dựng và vận hành mô hình quản trị hiện đại; từng bước thống nhất đồng bộ và số hóa, phục vụ hiệu quả công tác quản trị và đổi mới hoạt động giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học.

- Trường Đại học Thái Bình tập trung cải tạo, đầu tư, nâng cấp sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có. Đến năm 2030, mở rộng quy mô của Trường theo chủ trương, kế hoạch của tỉnh Thái Bình.

6. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

6.1. Đào tạo

- Phát triển ngành, chuyên ngành đào tạo phù hợp với chủ trương chung của cấp trên, tăng cường hội nhập và gắn chặt với nhu cầu xã hội, hướng đến đào tạo tài năng, chất lượng cao.

- Mở rộng quy mô đào tạo, đặc biệt mở mới một số ngành đào tạo đại học và sau đại học.

- Xây dựng cơ cấu hợp lý giữa các trình độ đào tạo.
- Đổi mới phương thức đào tạo theo hướng cá thể hóa. Đẩy mạnh chuyển đổi số giáo dục.
- Xây dựng tính liên thông trong đào tạo với các cơ sở giáo dục uy tín trong cả nước; thúc đẩy liên kết đào tạo với các trường đại học ngoài nước, thu hút chuyên gia nước ngoài đến thỉnh giảng và sinh viên quốc tế đến học tập.
- Xây dựng mạng lưới liên kết rộng rãi với cộng đồng doanh nghiệp và các tổ chức thực tiễn. Nâng cao chất lượng đầu ra và tỷ lệ có việc làm đúng ngành của người học.
- Thành lập và vận hành trường trung học phổ thông chất lượng cao.
- Đảm bảo chất lượng và hoàn thành kiểm định Trường, các chương trình đào tạo theo đúng chu kỳ.

6.2. Nghiên cứu khoa học và hợp tác phát triển

- Thực hiện các nghiên cứu về chính trị, kinh tế, xã hội, công nghệ, kỹ thuật, môi trường, con người phục vụ sự phát triển bền vững của tỉnh Thái Bình và cả nước.
- Triển khai nghiên cứu các xu hướng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; tăng cường gắn kết nghiên cứu với đào tạo và thực tiễn.
- Đẩy mạnh chủ trì các chương trình quốc gia, nghiên cứu, đăng ký và bảo hộ tài sản trí tuệ. Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu, tư vấn chính sách.
- Nâng cao năng lực công bố cho cán bộ, giảng viên. Xây dựng cơ chế chính sách khuyến khích nghiên cứu khoa học.
- Xây dựng 01 tạp chí chuyên ngành nằm trong danh mục tính điểm của Hội đồng chức danh giáo sư nhà nước.
- Xây dựng và phát triển các nhóm nghiên cứu mạnh nhằm gia tăng tiềm lực khoa học công nghệ của trường.
- Thúc đẩy các dự án, hợp tác quốc tế.

6.3. Quản trị đại học, tổ chức, đội ngũ cán bộ

- Nâng cao năng lực quản trị, từng bước triển khai đồng bộ hệ thống quản trị đại học, quản trị số hóa. Hoàn thiện tổ chức bộ máy tinh giản, gọn nhẹ, hiệu quả, khoa học.

- Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, giảng viên đạt chuẩn trình độ theo quy định với từng chức danh, nâng cao năng lực ngoại ngữ, hoạt động chuyên nghiệp, hiệu quả, từng bước trở thành những chuyên gia trong từng lĩnh vực. Quan tâm bồi dưỡng đào tạo tài năng trẻ và các nhà nghiên cứu trẻ với chế độ đãi ngộ xứng đáng.

- Chú trọng trọng dụng, thu hút đội ngũ đạt chuẩn học vị tiến sĩ trở lên.

- Đảm bảo tỉ lệ cán bộ phù hợp theo quy định.

6.4. Cơ sở vật chất

- Phát triển môi trường và không gian học tập và giảng dạy hiện đại, đồng bộ cho người học, giảng viên và nghiên cứu viên.

- Quy hoạch và đầu tư cơ sở hạ tầng các khu thực hành gắn với sản phẩm khoa học có tầm ảnh hưởng, tiếp cận trình độ quốc tế.

- Thực hiện chuyển đổi số song song thúc đẩy cải cách hành chính bảo đảm công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình.

- Phát triển hạ tầng công nghệ thông tin đồng bộ, hiện đại, có đầy đủ cơ sở dữ liệu về cán bộ, giảng viên, người học.

- Phát triển thư viện theo hướng hiện đại, cập nhật dữ liệu đáp ứng nhu cầu đào tạo và nghiên cứu khoa học của Trường.

- Mở rộng quy mô, diện tích của Trường.

7. GIẢI PHÁP CƠ BẢN

7.1. Nâng cao chất lượng đào tạo

- Tăng cường chất lượng và hiệu quả hoạt động của các trường học phần, trường ngành. Phát triển các ngành đào tạo hiện có. Từng bước mở rộng sang các lĩnh vực và ngành đào tạo mới, liên ngành. Xây dựng và triển khai các chương trình đào tạo chất lượng cao, đạt chuẩn quốc tế.

- Đổi mới mạnh mẽ công nghệ và phương thức đào tạo theo hướng tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy trên quan điểm lấy người học làm trung tâm.

- Tăng cường chuyển giao chất xám, đẩy mạnh tính liên thông, phát triển các chương trình đào tạo liên kết với các trường đại học trong và ngoài nước, các địa phương.

- Xây dựng và triển khai các chương trình trao đổi giảng viên, sinh viên, trao đổi chương trình đào tạo, trước hết tập trung vào trao đổi sinh viên với các trường đại học trong khu vực và các trường đã có quan hệ hợp tác truyền thống. Thực hiện công nhận văn bằng, tín chỉ, liên thông với các trường đại học trong cả nước và trên thế giới.

- Hợp tác toàn diện với các doanh nghiệp lớn trong hầu hết các mặt hoạt động, từ đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng, kiến tập, thực tập tiếp tục mở rộng tới các hoạt động truyền thông, nghiên cứu và chuyển giao công nghệ.

- Đảm bảo chất lượng các chương trình đào tạo; hoàn thành kiểm định Trường, các chương trình đào tạo theo đúng chu kỳ, từng bước tiến hành kiểm định chương trình đào tạo theo AUN-QA.

7.2. Tăng cường hiệu quả nghiên cứu khoa học và hợp tác phát triển

- Tạo môi trường nghiên cứu sáng tạo, tự do học thuật, đề cao đạo đức nghiên cứu.

- Tổ chức các chương trình nghiên cứu gắn với các hội đồng chuyên môn. Gắn kết danh tiếng Trường Đại học Thái Bình với các chương trình nghiên cứu có tính ảnh hưởng xã hội cao.

- Khuyến khích các nhà khoa học chủ trì, tham gia các hoạt động khoa học công nghệ, đề tài nghiên cứu khoa học các cấp (đặc biệt là đề tài cấp nhà nước, cấp bộ, cấp tỉnh, từ các quỹ khoa học, các chương trình nghiên cứu). Đa dạng các phương thức giao đề tài khoa học – công nghệ cấp cơ sở (đặt hàng, tuyển chọn, giao trực tiếp)

- Tăng cường tổ chức/phối hợp tổ chức, tham gia các hội thảo, hội nghị chuyên đề trong và ngoài nước.

- Tập huấn nâng cao năng lực công bố trong nước ở các tạp chí chuyên ngành có uy tín và công bố quốc tế; từng bước xây dựng và nâng cao chất lượng tạp chí chuyên ngành của Trường Đại học Thái Bình; xây dựng cơ chế khuyến khích công bố quốc tế ở các tạp chí thuộc danh mục WoS/Scopus.

- Xây dựng cơ chế đặc thù, tập trung ưu tiên xây dựng các nhóm nghiên cứu mạnh; chú trọng đầu tư các hướng nghiên cứu trọng điểm.

- Đổi mới phương thức nghiên cứu khoa học của người học; gắn hoạt động đào tạo với nghiên cứu; xây dựng cơ chế để người học tham gia vào thực hiện các đề tài; tạo diễn đàn sinh hoạt học thuật cho sinh viên; khuyến khích công bố đối với người học.

- Xây dựng môi trường, cơ chế, thủ tục và chính sách phù hợp để phát triển quan hệ hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước trên nguyên tắc các bên cùng có lợi.

7.3. Đổi mới quản trị đại học, hoàn thiện mô hình tổ chức và phát triển đội ngũ cán bộ

- Kiện toàn bộ máy quản lý theo hướng gọn nhẹ, hiệu quả, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và các hoạt động của Nhà trường.

- + Rà soát chức năng, nhiệm vụ các đơn vị trực thuộc; quy định rõ về quyền hạn, trách nhiệm của các cấp quản lý gắn với phân cấp, tăng quyền tự chủ hơn nữa cho các đơn vị trực thuộc.

- + Chuẩn hoá hệ thống văn bản quản lý và quy trình làm việc trong các lĩnh vực, tổ chức và đơn vị trong toàn trường theo hướng chuyên nghiệp. Từng bước nâng cao hiệu quả thực hiện công việc đi đôi với công khai minh bạch.

- + Xây dựng cơ chế đánh giá chất lượng phục vụ của các đơn vị trong trường. Xây dựng và áp dụng các tiêu chí đánh giá cán bộ, giảng viên theo hướng tăng trọng số đánh giá về thành tích nghiên cứu khoa học.

- + Đổi mới công tác thi đua, khen thưởng, ghi nhận nỗ lực của mọi cá nhân, đơn vị. Hoàn thiện quy chế chi tiêu nội bộ hằng năm phù hợp với điều kiện thực tế của Nhà trường.

+ Cơ chế quản lý tài chính minh bạch công khai. Đảm bảo việc phân bổ thu chi công khai, công bằng giữa các đơn vị trong toàn trường. Thực hiện phân phối cho viên chức, người lao động theo kết quả hoạt động.

- Thực hiện đồng bộ việc rà soát, sắp xếp lại nhân sự thực tế, chuẩn hóa các chức danh theo hướng hội nhập, chuyên nghiệp. Xây dựng lộ trình cụ thể và triển khai kế hoạch để bồi dưỡng, đào tạo cán bộ sớm đạt chuẩn học vị tiến sĩ và các cán bộ có học vị tiến sĩ sớm đạt chuẩn chức danh giáo sư, phó giáo sư. Tăng cường khả năng tư vấn của đội ngũ giảng viên. Tăng tính chuyên nghiệp và văn hóa phục vụ của đội ngũ cán bộ hành chính. Chú trọng đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, viên chức, người lao động trẻ.

- Tổ chức tuyển dụng, thu hút và triển khai các chính sách trọng dụng, đãi ngộ nhà khoa học có trình độ cao, có năng lực tư vấn tốt về công tác tại Trường.

- Quốc tế hóa đội ngũ cán bộ, viên chức, người lao động, tăng cường tỷ trọng giảng viên quốc tế, tăng số lượng giảng viên có trình độ tiến sĩ được đào tạo ở nước ngoài, có khả năng giảng dạy bằng tiếng Anh và có công bố quốc tế.

- Trường cần trở thành nơi thu hút, là trọng điểm gắn kết với xã hội đảm bảo tận dụng các nguồn lực một cách có hiệu quả, nâng cao đóng góp của Trường đối với xã hội.

7.4. Gia tăng, đa dạng hóa, sử dụng hiệu quả các nguồn lực và hiện đại hóa cơ sở vật chất

- Xây dựng môi trường làm việc dân chủ, công bằng, đồng thuận, hiện đại; phát huy tính chủ động, sáng tạo của các đơn vị và cá nhân, tăng tính cam kết, tính tự chịu trách nhiệm và xây dựng văn hóa hoàn thành công việc đúng thời hạn.

- Cải tạo, đầu tư, nâng cấp, sử dụng hiệu quả nguồn lực hiện có đáp ứng yêu cầu đào tạo, nghiên cứu; quy hoạch, xây dựng và triển khai có hiệu quả hệ thống giảng đường, khu thực hành đáp ứng yêu cầu giảng dạy, học tập, từng bước tiệm cận quốc tế.

- Gia tăng, đa dạng hóa nguồn lực; bên cạnh các nguồn thu của Trường, cần chủ động tìm kiếm các nguồn lực tài chính khác như đầu tư từ Chính phủ, tỉnh Thái Bình, nguồn tài trợ từ các doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân; xây dựng môi

trường, cơ chế, thủ tục và chính sách phù hợp để phát triển quan hệ hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước trên nguyên tắc các bên cùng có lợi nhằm thu hút và mở rộng thêm nguồn lực phát triển cho Trường.

- Hiện đại hóa cơ sở vật chất: Xây dựng phòng nghiên cứu và thực hành theo chuẩn quốc tế, gắn kết đào tạo với nghiên cứu và chuyển giao công nghệ; đảm bảo tất cả các phòng học đáp ứng yêu cầu về công nghệ trong học tập và giảng dạy; xây dựng hệ thống phòng họp trực tuyến thông minh; chú trọng phát triển hệ thống ký túc xá, xây dựng trung tâm khởi nghiệp, nhà thi đấu thể thao, trung tâm y tế và các cơ sở phục vụ giảng dạy và học tập.

- Đầu tư, nâng cấp hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin; cập nhật các phần mềm phục vụ giảng dạy, học tập, nghiên cứu. Nâng cấp hệ thống website và tích cực xây dựng các hệ thống phần mềm quản lý, tích hợp với Website, hạn chế tình trạng thiếu thông tin.

- Đẩy mạnh hoạt động truyền thông, quảng bá hình ảnh, thương hiệu của Nhà trường. Xây dựng tốt thương hiệu của Nhà trường để các thế hệ cán bộ, giảng viên, sinh viên và cựu sinh viên luôn thấy tự hào về ngôi nhà chung, đồng thời tăng khả năng thu hút được nhiều người tài cũng như mở rộng và nâng cao nguồn lực của trường bền vững và lâu dài. Mở rộng quy mô của trường hướng tới mở rộng các ngành/ lĩnh vực đào tạo tiếp cận tốt hơn thị trường đào tạo.

8. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

8.1. Trường Đại học Thái Bình

1. Báo cáo và đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình quan tâm chỉ đạo để Trường Đại học Thái Bình thực hiện thành công Chiến lược phát triển đến năm 2030, tầm nhìn năm 2050.

3. Báo cáo và đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo cùng các bộ, ban, ngành hữu quan quan tâm, hỗ trợ để Trường Đại học Thái Bình thực hiện thành công Chiến lược đề ra.

4. Chỉ đạo tổ chức xây dựng Kế hoạch chiến lược để xác định các chỉ tiêu phù hợp với lộ trình Chiến lược.

5. Chỉ đạo và kiểm tra, giám sát các đơn vị xây dựng và triển khai thực hiện Chiến lược phát triển của đơn vị phù hợp với định hướng và các nội dung của Chiến lược phát triển của nhà trường.

6. Đánh giá, điều chỉnh, bổ sung các chỉ tiêu, kế hoạch phù hợp với bối cảnh và yêu cầu phát triển của Nhà trường.

8.2. Các đơn vị

1. Phổ biến sâu rộng các nội dung của Chiến lược đến tất cả các bộ phận trong đơn vị và toàn thể công chức, viên chức, người lao động, sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh; đồng thời, giới thiệu Chiến lược đến các cơ quan, tổ chức trong và ngoài nước có liên quan; nêu cao quyết tâm thực hiện thắng lợi chiến lược đề ra.

2. Xây dựng Chiến lược phát triển và các kế hoạch tương ứng của đơn vị phù hợp với Chiến lược phát triển và các kế hoạch của Trường Đại học Thái Bình, trình Hiệu trưởng phê duyệt. Chiến lược phát triển của mỗi đơn vị phải là một phần cấu thành của Chiến lược phát triển chung của Nhà trường.

3. Chủ động huy động và phát triển các nguồn lực để tổ chức thực hiện kế hoạch nhằm đạt được các chỉ tiêu đề ra.

4. Hằng năm, báo cáo Trường thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch và kiến nghị điều chỉnh, bổ sung các chỉ tiêu kế hoạch cho phù hợp với thực tiễn của đơn vị.

8.3. Lộ trình thực hiện dự kiến

- Chiến lược phát triển Trường Đại học Thái Bình đến năm 2030, tầm nhìn năm 2050 được thực hiện thông qua kế hoạch giai đoạn 2025-2030 và từ năm 2031 đến năm 2050 được cụ thể hóa thành kế hoạch nhiệm vụ năm học của Nhà trường; được phổ biến rộng rãi trong toàn Nhà trường.

Năm 2030, Trường sẽ tổ chức đánh giá toàn diện chiến lược phát triển của Nhà trường, làm căn cứ cho xây dựng và thực hiện chiến lược phát triển cho giai đoạn tiếp theo.

PHỤ LỤC: HỆ THỐNG CHỈ TIÊU THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC

TT	Tiêu chí	Năm	Chỉ tiêu		
			2026	2030	2050
1	Đào tạo				
1.1.	Chỉ tiêu tuyển sinh (người)				
1.1.1.	Đại học				
	Chính quy (đại trà, liên thông)		1.956	2.200	2800
	Vừa làm vừa học		100	160	200
1.1.2.	Sau đại học				
	Thạc sĩ		50	100	200
	Tiến sĩ		10	35	70
1.2.	Tổng quy mô đào tạo (người)				
1.2.1.	Đại học				
	Chính quy (đại trà, liên thông)		3.000	4.500	5.000
	Vừa làm vừa học		200	400	800
1.2.2.	Sau đại học				
	Thạc sĩ		30	120	400
	Tiến sĩ		10	40	120
1.3.	Tỷ lệ người học/ giảng viên				
	Tỷ lệ người học/ giảng viên		15/1	25/1	35/1
1.4	Tỷ lệ có việc làm của sinh viên				
	Tỷ lệ người học tốt nghiệp đại học có việc làm sau 12 tháng		100%	100%	100%
	Tỷ lệ người học tốt nghiệp đại học có việc làm phù hợp chuyên môn đào tạo sau 12 tháng		87%	90%	95%
2	Nghiên cứu khoa học				
2.1	Đề tài nghiên cứu khoa học các cấp				

	Cấp Nhà nước	2	3	5
	Cấp Bộ	2	5	8
	Cấp Tỉnh	3	5	12
	Cấp Trường	25	35	45
2.2	Số bài báo khoa học			
	Trong nước	250	300	1.500
	Quốc tế	10	150	300
	Thuộc danh mục WoS/Scopus	2	15	100
2.3	Số bài đăng hội thảo, hội nghị			
	Trong nước	50	100	200
	Quốc tế	10	40	100
2.4	Sách/chương sách, giáo trình, chuyên khảo, tham khảo			
	Tiếng Việt	10	35	50
	Tiếng nước ngoài	2	10	20
2.5	Chương trình, đề tài hợp tác nghiên cứu với các đối tác			
	Trong nước	10	20	35
	Quốc tế	2	5	20
2.6	Trung tâm/ chương trình nghiên cứu, nhóm nghiên cứu mạnh, xưởng thực hành			
	Trung tâm/chương trình nghiên cứu	1	3	5
	Nhóm nghiên cứu mạnh	2	5	6
	Xưởng thực hành	2	3	5
27	Giải thưởng khoa học công nghệ			
	Trong nước	1	5	50
	Quốc tế		3	20
2.8	Các hoạt động khác			

	Chuyển giao công nghệ	1	3	6
	Sở hữu trí tuệ	1	2	5
	Các hoạt động khoa học và công nghệ, chương trình, đề tài, dự án gắn với lĩnh vực đào tạo	2	5	8
	Hội thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật tỉnh	5	15	50
3	Tổ chức cán bộ			
	Tổng số cán bộ	230	250	400
	Tỷ lệ giảng viên có trình độ thạc sĩ trên tổng số giảng viên cơ hữu	95%	100%	100%
	Tỷ lệ giảng viên có trình độ tiến sĩ, tiến sĩ khoa học trên tổng số giảng viên cơ hữu	20%	40%	80%
	Tỷ lệ giảng viên có chức danh giáo sư, phó giáo sư trên tổng số giảng viên cơ hữu	1%	5%	15%
4	Kiểm định chất lượng			
	Tỷ lệ chương trình đào tạo đại học được kiểm định theo tiêu chuẩn Bộ Giáo dục và Đào tạo	80%	100%	100%
	Tỷ lệ chương trình đào tạo đại học được kiểm định theo tiêu chuẩn AUN	0	20%	50%
	Tỷ lệ chương trình đào tạo sau đại học được kiểm định theo tiêu chuẩn Bộ Giáo dục và Đào tạo	0	20%	50%
5	Mức độ quốc tế hóa			
	Sinh viên quốc tế đến học tập	10	50	80
	Sinh viên đi học tập ở nước ngoài	1	5	10
	Giảng viên nước ngoài đến giảng dạy	1	3	5
	Giảng viên đi trao đổi, giảng dạy ở nước ngoài	0	1	3
	Tỷ lệ công bố sách, bài viết có hợp tác quốc tế	2	5	8

	Chương trình liên kết đào tạo quốc tế	2	10	20
6	Năng lực số hóa và cơ sở vật chất			
	Tài liệu học bắt buộc trong các học phần đào tạo được số hóa	50%	100%	100%
	Thủ tục hành chính thực hiện trực tuyến	30%	100%	100%
	Tỷ lệ học phần tổ chức giảng dạy tiếp cận đào tạo kết hợp (blended learning)	0	50%	100%